

Ngày 6/11/2024  
f WS

**ĐẢNG BỘ TỈNH ỦY ĐẮK LẮK  
THỊ ỦY BUÔN HỒ**

Số 08 -HD/TU

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Buôn Hồ, ngày 31 tháng 10 năm 2024

## HƯỚNG DẪN

**Một số nội dung về tổ chức đại hội các chi, đảng bộ trực thuộc tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2025 - 2030**

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về "Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng"; Kế hoạch số 232-KH/TU, ngày 16/7/2024 của Tỉnh ủy Đắk Lắk về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Hướng dẫn số 05-HD/TU, ngày 04/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "Một số nội dung về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030"; Kế hoạch số 205-KH/HU, ngày 06/8/2024 của Thị ủy về "Tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XVII, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030 và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng" (sau đây viết tắt là Chỉ thị 35, Kế hoạch 232, Hướng dẫn 05 và Kế hoạch 205), Ban Thường vụ Thị ủy ban hành Hướng dẫn một số nội dung về đại hội các chi, đảng bộ trực thuộc tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

### I- CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, QUẢN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN

#### 1. Công tác triển khai, quản triệt

Các TCCS đảng trực thuộc Thị ủy tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị 35, Hướng dẫn 27, Kế hoạch 232, Hướng dẫn số 05, Kế hoạch 205, Hướng dẫn này và các văn bản liên quan về công tác tổ chức Đại hội đảm bảo phù hợp với tình hình và yêu cầu cụ thể của địa phương, cơ quan, đơn vị.

##### 1.1. Thành phần

- Đối với chi bộ trực thuộc: Toàn thể đảng viên.

- Đối với các Đảng bộ trực thuộc: Toàn thể đảng viên, nơi có khó khăn về tổ chức hội nghị toàn thể đảng viên thì tổ chức hội nghị cán bộ, gồm: Cấp ủy viên cơ sở, các đồng chí đảng viên giữ chức vụ trưởng, phó các bộ phận, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội cấp cơ sở, chi ủy viên chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; sau đó phổ biến quán triệt cho toàn đảng viên.

1.2. Thời gian: Hoàn thành trong tháng 10/2024

#### 2. Công tác tuyên truyền

Các TCCS đảng trực thuộc Thị ủy có trách nhiệm chủ động thực hiện kịp thời

công tác tuyên truyền bằng các hình thức theo quy định; đối với các Đảng bộ trực thuộc xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch công tác thông tin, tuyên truyền về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XVII, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức khác với nội dung phù hợp.

## II. THÀNH LẬP TIỂU BAN NHÂN SỰ VÀ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN NHÂN SỰ

### 1. Đối với cấp thị xã

Thực hiện theo Hướng dẫn số 05-HD/TU, ngày 04/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

### 2. Đối với các TCCS đảng trực thuộc Thị ủy

#### 2.1. Thành lập Tiểu ban nhân sự

Các TCCS đảng không thành lập Tiểu ban nhân sự, nhưng phải ban hành thông báo phân công trách nhiệm cụ thể đối với từng đồng chí trong cấp ủy; đồng chí bí thư, các phó bí thư trực tiếp giúp cấp ủy chuẩn bị, xây dựng đề án nhân sự, triển khai thực hiện quy trình nhân sự bảo đảm đúng nguyên tắc, nội dung yêu cầu Đại hội.

#### 2.2. Xây dựng đề án nhân sự

Cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đề án nhân sự nhiệm kỳ 2025 - 2030, tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

- Báo cáo tổng kết công tác nhân sự nhiệm kỳ 2020 - 2025, trong đó tập trung đánh giá tình hình, bối cảnh; kết quả đạt được đối với từng lĩnh vực từ đó gắn với kết quả thực hiện của cấp ủy được phân công trong lĩnh vực đó; nêu cụ thể các ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm trong công tác nhân sự đại hội của đảng bộ, chi bộ.

- Cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo, những định hướng lớn của Trung ương và các quy định, hướng dẫn của cấp trên để xác định rõ tình hình, bối cảnh, yêu cầu, nhiệm vụ chính trị quan trọng của chi, đảng bộ trong nhiệm kỳ 2025 - 2030 và định hướng cho những năm tiếp theo. Cụ thể hóa, xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng cấp ủy để đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đối với địa bàn, lĩnh vực quan trọng; tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định. Thực hiện có hiệu quả phương châm: *Coi trọng chất lượng, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; không nhất thiết địa phương, ban, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp ủy.*

- Khi thực hiện công tác nhân sự phải thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức xây dựng Đảng; phải cân nhắc thận trọng, đánh giá kỹ lưỡng về kết quả hoạt động, thực hiện nhiệm vụ đối với nhân sự (*giới thiệu tái cử, hoặc tham gia cấp ủy lần đầu*); phát huy trí tuệ và tạo sự đoàn kết, thống nhất cao trong cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và bảo đảm trên cơ sở quy định hiện hành. Trường hợp trong thảo luận nhân sự, nếu ý kiến của ban thường vụ cấp ủy khác với biểu quyết của cấp ủy, thì

ban thường vụ cấp ủy phải báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy (qua Ban Tổ chức Thị ủy) để xem xét, cho ý kiến theo thẩm quyền, quy định. Nghiêm cấm các biểu hiện vận động, bè phái, chia rẽ mất đoàn kết, thực hiện không đúng quy định về những điều đảng viên không được làm trong công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy.

- Không sử dụng thông tin giả, thông tin không phải của cơ quan có thẩm quyền, thông tin không chính thức trên Internet, mạng xã hội, thông tin, dư luận xấu chưa được kiểm chứng liên quan đến nhân sự và công tác chuẩn bị nhân sự đại hội.

### III- MỘT SỐ NỘI DUNG, YÊU CẦU CỤ THỂ VỀ CÔNG TÁC NHÂN SỰ

#### 1. Về tiêu chuẩn, điều kiện cấp ủy viên

Nhân sự cấp ủy viên nhiệm kỳ 2025 - 2030 phải đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn nêu tại Khoản 1, Mục III, Hướng dẫn 05-HD/TU, ngày 04/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Điểm 3.2, Khoản 3, Mục II, Kế hoạch 205-KH/TU, ngày 06/8/2024 của Thị ủy và Quy định số 13-QĐ/TU, ngày 30/10/2023 của Ban Thường vụ Thị ủy về “*tiêu chuẩn chức danh cán bộ*”.

#### 2. Về độ tuổi cấp ủy viên

2.1. Độ tuổi tham gia cấp, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp thực hiện theo Phụ lục 1 kèm theo Kế hoạch số 205; trong đó lưu ý nội dung sau: Nhân sự tái cử cấp ủy thì được tái cử chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cơ sở nhưng phải có thời gian công tác ít nhất 18 tháng trở lên tại thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức<sup>1</sup>.

2.2. Về việc xác định độ tuổi của cán bộ, đảng viên khi không có sự thống nhất:

- Nếu tuổi của cán bộ, đảng viên không thống nhất trong hồ sơ nhận sự thì xác định theo Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư về “*Một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng*”.

- Trường hợp trong hồ sơ của cán bộ, đảng viên chỉ ghi năm sinh và không xác định được ngày sinh, tháng sinh, thì thời điểm xác định tuổi để tham gia cấp ủy và thực hiện chính sách đối với cán bộ là ngày 01 và tháng 01 của năm sinh ghi trong hồ sơ quy định<sup>2</sup>.

2.3. Độ tuổi cấp ủy viên của tổ chức đảng trong các loại hình doanh nghiệp (doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ trở

<sup>1</sup> Ví dụ 2: Đồng chí Nguyễn Văn A, sinh tháng 01/1966, Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch UBND xã B nhiệm kỳ 2021-2026; theo đó đồng chí Nguyễn Văn A đủ tuổi tái cử cấp ủy xã B nhiệm kỳ 2025-2030, nhưng không đủ tuổi để giới thiệu tái cử chức danh Phó Chủ tịch UBND xã B nhiệm kỳ 2026-2031, do đến tháng 05/2026 đồng chí Nguyễn Văn A chỉ còn 17 tháng công tác.

<sup>2</sup> Thực hiện theo Công văn số 745/HTQTCT-HT ngày 38/4/2016 của Cục Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực, Bộ Tư pháp hướng dẫn nghiệp vụ hộ tịch quy định tại Khoản 4, Điều 27, Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch và Khoản 2, Điều 22, Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và ghi định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; Công văn số 5144/LĐTBXH-BHXH, ngày 07/12/2017 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về thực hiện chế độ hưu trí đối với người nghỉ hưu theo Kết luận của Ban Bí thư tại Thông báo số 13-TB/TW, ngày 17/8/2016 về việc xác định tuổi đảng viên.

*xuống*): Thực hiện theo Kế hoạch số 205; nơi có khó khăn về nhân sự, Ban Thường vụ Thị ủy xem xét, quyết định từng trường hợp cụ thể, phù hợp với tình hình, đặc điểm và yêu cầu nhiệm vụ của từng tổ chức đảng.

**2.4. Độ tuổi, tiêu chuẩn cán bộ hoạt động không chuyên trách ở thôn, buôn, tổ dân phố (bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố,....):** Không quá 65 tuổi và phải bảo đảm sức khỏe, năng lực, uy tín để tham gia cấp ủy. Trường hợp đặc biệt do cấp ủy xem xét, quyết định nhưng không quá 70 tuổi.

**3. Cơ cấu, số lượng Cấp ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ và Phó bí thư cấp ủy**

### **3.1. Về cơ cấu:**

Cơ cấu Cấp ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy các cấp, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số thực hiện theo quy định nêu tại Kế hoạch 205. Thực hiện cơ cấu 03 độ tuổi trong cấp ủy cấp xã, phường: Phần đầu độ tuổi cấp ủy cấp xã, phường trẻ hơn cấp thị xã.

### **3.2. Về số lượng Cấp ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ và Phó bí thư cấp ủy**

Về số lượng Cấp ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ và Phó bí thư cấp ủy các cấp thực hiện theo Điểm 3.5.2, Khoản 3.5, Mục II, Kế hoạch 205. Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện và tình hình đội ngũ cán bộ, đại hội quyết định số lượng Cấp ủy viên; cấp ủy khóa mới quyết định số lượng Ủy viên Ban Thường vụ, Phó bí thư cấp ủy trên cơ sở khung số lượng nêu tại Kế hoạch 205, được Ban Thường vụ Thị ủy xem xét, thống nhất.

#### **\* Đối với các Đảng ủy xã, phường:**

- Định hướng cơ cấu cấp ủy: cơ bản Bí thư đồng thời Chủ tịch HĐND (*Bí thư đồng thời Chủ tịch UBND, cụ thể phường An Bình và phường Bình Tân*); Phó bí thư kiêm Chủ nhiệm UBKT; Phó bí thư, Chủ tịch UBND (*Phó bí thư, Chủ tịch HĐND đối với trường hợp Bí thư đồng thời Chủ tịch UBND*); 02 Phó chủ tịch UBND; Phó chủ tịch HĐND; Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam; Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự; Trưởng Công an; cấp trưởng các tổ chức - chính trị xã hội các xã, phường (*Bí thư Đoàn thanh niên, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ, Chủ tịch Hội Nông dân....*), tùy vào tình hình thực tế tại địa phương để cơ cấu: cán bộ hoạt động không chuyên trách (*Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy - Tổ chức, Văn phòng Đảng ủy, Bí thư các chi bộ trực thuộc*) và công chức cấp xã.

- Định hướng cơ cấu Ban Thường vụ Đảng ủy: Thực hiện theo Tiết (2), Điểm 3.5.2, Khoản 3.5, Mục II, Kế hoạch 205 và Tiết (01), (02), (03), Điểm 3.2, Khoản 3, Mục III, Hướng dẫn 05. Căn cứ vào đặc điểm tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ chính trị, thực trạng đội ngũ cán bộ của địa phương, Đảng ủy xem xét, lựa chọn, quyết định cơ cấu các chức danh cụ thể vào Ban Thường vụ Đảng ủy, báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy xem xét, thống nhất.

## **4. Quy trình nhân sự và số dư**

### **4.1. Về trình tự**

Thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí tái cử cấp ủy, Ban thường vụ, Bí thư, Phó bí thư, Ủy ban kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra cấp ủy trước; sau khi xác định được số lượng các đồng chí tái cử thì mới tiếp tục thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, Ban thường vụ, Bí thư, Phó bí thư, Ủy ban kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra cấp ủy; đồng thời dự kiến phương án giới thiệu nhân sự cấp ủy đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo HĐND, UBND nhiệm kỳ 2026 - 2031.

#### 4.2 Về quy trình

a) Quy trình nhân sự cấp cơ sở: Thực hiện theo Kế hoạch 205.

b) Quy trình nhân sự Ủy ban kiểm tra cấp cơ sở thực hiện theo Phụ lục 1 kèm theo Hướng dẫn này.

c) Về quy trình giới thiệu nhân sự lãnh đạo HĐND, UBND cấp xã nhiệm kỳ 2026 - 2031:

- Về quy trình, phương án giới thiệu nhân sự cấp ủy đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo HĐND, UBND cấp xã nhiệm kỳ 2026 - 2031: Thực hiện theo Kế hoạch 205 (*thực hiện sau khi đã thực hiện xong các quy trình nhân sự đối với các đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, Ban thường vụ, Bí thư, Phó bí thư cấp ủy*).

- Đối với nhân sự có trong phương án nhân sự Đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua thì không phải thực hiện lại quy trình nhân sự khi giới thiệu đề bầu các chức danh lãnh đạo HĐND, UBND cấp xã nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Đối với nhân sự chưa có trong phương án nhân sự Đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030 thì thực hiện như sau:

+ Nhân sự giới thiệu lần đầu, thì thực hiện quy trình nhân sự 05 bước theo Quy định số 14-QĐ/TU, ngày 04/12/2023 của Ban Thường vụ Thị ủy về "*phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử*".

+ Nhân sự giới thiệu tái cử, thì thực hiện theo quy trình nhân sự tái cử nêu tại Kế hoạch 205 (*phụ lục 02 Kế hoạch 205*).

#### 4.3. Việc kiện toàn cấp ủy sau đại hội đối với những nơi đại hội 03 nội dung, chưa bầu cấp ủy khóa mới

- Cấp ủy đương nhiệm chỉ đạo thực hiện quy trình nhân sự theo Quy định số 14-QĐ/TU, ngày 04/12/2023 của Ban Thường vụ Thị ủy về "*phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử*" và đề nghị cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, chỉ định, giới thiệu nhân sự tham gia cấp ủy, Ban thường vụ, Ủy ban kiểm tra và các chức danh lãnh đạo cấp ủy khóa mới theo thẩm quyền.

- Các chi bộ thôn, buôn, tổ dân phố thuộc diện phải sáp nhập theo quy định nhưng đến thời điểm Đại hội chi bộ chưa có quyết định của cấp có thẩm quyền thì cấp ủy cấp xã, phường kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy để xem xét, quyết định việc tổ chức Đại hội với 03 nội dung. Sau khi có quyết định sáp nhập của cấp có thẩm quyền, cấp ủy cấp xã, phường khẩn trương kiện toàn nhân sự cấp ủy khóa

mới theo quy định; số lượng Chi ủy viên, Bí thư, Phó bí thư chi bộ tại thời điểm sắp nhập thực hiện theo Kế hoạch 205.

#### **4.4. Về số dư đối với những nơi có số lượng Cấp ủy viên, Ban Thường vụ từ 3 - 5 Ủy viên**

Số dư tối đa là 01 người, trường hợp ở cuối danh sách giới thiệu có từ 02 người trở lên cũng có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì người đứng đầu cấp ủy lựa chọn nhân sự để đưa vào danh sách giới thiệu với Đại hội; nếu kết quả giới thiệu chưa đạt tỷ lệ số dư thì cấp ủy phải tiếp tục thực hiện quy trình giới thiệu cho đến khi đủ số dư theo quy định.

#### **4.5. Về tỷ lệ số dư ở các bước trong quy trình nhân sự**

- Việc xác định tỷ lệ số dư ở các bước 1,2,3,4 do cấp ủy xem xét, quyết định cho phù hợp với tình hình thực tiễn, tỷ lệ số dư ở các bước có thể nhiều hơn hoặc ít hơn tỷ lệ số dư theo quy định (tại phụ lục 2, Kế hoạch 205) nhưng phải đảm bảo không quá 01 người<sup>3</sup>.

- Trường hợp chưa đạt tỷ lệ số dư ở các bước theo quy định thì hội nghị tiếp tục giới thiệu nhân sự trong danh sách các nhân sự chưa đạt tỷ lệ số phiếu giới thiệu (đã được giới thiệu ở các bước trước) cho đến khi đủ tỷ lệ số dư theo quy định<sup>4</sup>.

### **5. Thực hiện bầu cử trong đại hội**

**5.1.** Việc ứng cử, đề cử trong đại hội thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng tại Quyết định số 190-QĐ/TW, ngày 10/10/2024 của Ban Chấp hành Trung ương và các văn bản hiện hành có liên quan.

**5.2.** Trường hợp nhân sự dự kiến bầu giữ chức vụ Bí thư, Phó bí thư cấp ủy trong đề án nhân sự đã được cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua không trúng cử cấp ủy hoặc Ban Thường vụ cấp ủy khóa mới thì cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy khóa mới tạm dừng việc bầu cử và phải kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Thị ủy (thông qua Ban Tổ chức Thị ủy); sau khi có ý kiến chỉ đạo mới tiếp tục chuẩn bị và triển khai phương án bầu cử nhân sự theo quy định.

**5.3.** Trường hợp nhân sự được dự kiến giới thiệu để bầu giữ chức vụ Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra không trúng cử vào cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy hoặc Ủy ban kiểm tra cấp ủy thì Ban Thường vụ cấp ủy khóa mới báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Thị ủy (thông qua Ban Tổ chức Thị ủy); sau khi có ý kiến chỉ

<sup>3</sup> Ví dụ 3: Tổng số cấp ủy viên của Đảng bộ xã A được phân bổ theo quy định là 15 người; số cấp ủy viên tái cử đủ điều kiện, tiêu chuẩn được thông qua là 07 người; số cấp ủy viên lần đầu tham gia cấp ủy là 08 người. Tại bước 1, tỷ lệ số dư theo quy định là 30% ( $15 \times 30\% = 4,5$  người); như vậy số lượng nhân sự được giới thiệu ở bước này là 12,5 người ( $8 + 4,5 = 12,5$  người). Theo đó Ban Thường vụ cấp ủy có thể xem xét, quyết định lựa chọn phương án giới thiệu là 13 người (tương ứng tỷ lệ số dư là 33,33%) hoặc phương án giới thiệu là 12 người (tương ứng với tỷ lệ là 26,66%). Đối với các bước quy trình giới thiệu ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự.

<sup>4</sup> Ví dụ 4: Tại bước 1 (nếu tại Ví dụ 3), số lượng nhân sự được giới thiệu là 13 người; thì tại bước 2, theo quy định sẽ giới thiệu là 12 người (tỷ lệ 25% tổng số cấp ủy viên được phân bổ) trong danh sách 13 người được giới thiệu ở bước 1. Trường hợp chỉ có 10 người có số phiếu đồng ý giới thiệu đạt tỷ lệ từ 30% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập (còn thiếu 02 người theo quy định), thì hội nghị tiếp tục đưa 03 người có số phiếu dưới 30% để thực hiện ghi phiếu giới thiệu cho đến khi đủ theo quy định (12 người).

đạo mới tiếp tục chuẩn bị và triển khai phương án bầu cử nhân sự theo quy định.

## 6. Công tác quy hoạch, chuẩn bị nhân sự cấp ủy các cấp

Cấp ủy các cấp lãnh đạo, chỉ đạo công tác quy hoạch cán bộ, chuẩn bị nhân sự cấp ủy các cấp thực hiện theo Khoản 6, Mục III, Hướng dẫn 05.

## 7. Hồ sơ nhân sự cấp ủy

7.1. Danh mục hồ sơ nhân sự cấp ủy thực hiện theo quy định nêu tại Phụ lục 3 Kế hoạch 205; trong đó, yêu cầu nhân sự phải kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung nêu tại các mục và được phải được cấp có thẩm quyền xác nhận (hoặc chứng thực) theo quy định.

### 7.2. Một số nội dung cần lưu ý:

- Nhân sự có các văn bằng, chứng chỉ do cơ sở đào tạo nước ngoài hoặc cơ sở đào tạo trong nước liên kết với nước ngoài cấp (không thuộc diện cử tuyển) của cơ quan có thẩm quyền phải có giấy xác nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

- Trường hợp bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú không trùng với nơi nhân sự đang sinh sống thì nhân sự phải lấy xác nhận lại theo quy định<sup>5</sup>. Trường hợp nhân sự có liên quan đến yếu tố nước ngoài thì thực hiện việc báo cáo, cam kết theo quy định tại Điều 19, Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW, ngày 05/8/2022 của Ban Tổ chức Trung ương.

- Các TCCS đảng trực thuộc Thị ủy gửi tờ trình, đề án, hồ sơ nhân sự, danh sách trích ngang nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 về Ban Thường vụ Thị ủy (thông qua Ban Tổ chức Thị ủy) ít nhất 35 ngày làm việc tính đến thời điểm dự kiến khai mạc Đại hội đảng bộ theo Kế hoạch 205, trong đó lưu ý:

+ Gửi kèm danh sách quy hoạch cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031.

+ Ngoài hồ sơ nhân sự bản giấy, đề nghị gửi bản "mềm" danh sách trích ngang nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 (theo mẫu kèm theo Phụ lục 2 Hướng dẫn này) và đề án nhân sự được lưu trữ trong thiết bị lưu trữ (USB) bảo mật theo quy định.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các TCCS đảng trực thuộc Thị ủy căn cứ Chi thị 35, Hướng dẫn 27, Kế hoạch 232, Hướng dẫn 05, Kế hoạch 205, Hướng dẫn này và các văn bản liên quan, kịp thời tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ như sau:

1. Xây dựng kế hoạch thực hiện ở cấp mình; đồng thời hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị nhân sự cấp ủy, thời gian tiến hành đại hội của các chi bộ trực thuộc.

2. Phân công Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy, Cấp ủy viên theo dõi, chỉ đạo đại hội các tổ chức đảng cấp dưới.

<sup>5</sup> Ví dụ 5: Đồng chí Nguyễn Văn A hiện đang sinh sống tại Xã B nhưng bản nhận xét nơi cư trú không phải do Đảng ủy Xã B xác nhận.

3. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tổ chức thành công đại hội các chi, đảng bộ, trong đó chú ý đối với đảng bộ mà trên địa bàn đang có tình hình phức tạp về trật tự, an toàn xã hội; nội bộ mất đoàn kết hoặc có vụ án, vụ việc bị khởi tố, đang trong quá trình thanh tra, kiểm tra liên quan đến cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị mà dư luận, cán bộ, đảng viên và Nhân dân quan tâm. Đối với những nơi này, Ban Thường vụ Thị ủy sẽ sớm lãnh đạo chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, kết luận, xử lý dứt điểm đối với cán bộ có sai phạm, khuyết điểm; đồng thời, làm tốt công tác chính trị, tư tưởng và kịp thời kiện toàn cán bộ trước đại hội. Những nơi có khó khăn, chưa thể giải quyết dứt điểm ngay những vấn đề liên quan đến công tác nhân sự, nếu được cấp ủy có thẩm quyền đồng ý thì tiến hành đại hội với 03 nội dung, chưa bầu Bí thư cấp ủy khóa mới. Việc này cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy cần cân nhắc thận trọng, kỹ lưỡng trước khi đề xuất.

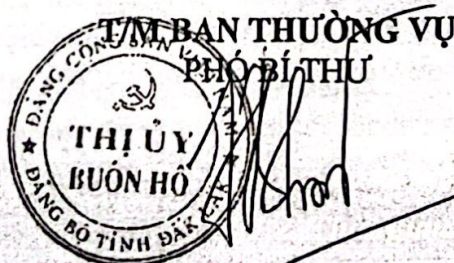
4. Các TCCS đảng trực thuộc Thị ủy báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy (qua Ban Tổ chức Thị ủy) về công tác chuẩn bị nhân sự. Nội dung báo cáo phải làm rõ, phân tích kỹ: Cơ cấu, địa bàn, lĩnh vực công tác; cơ cấu 03 độ tuổi, tỷ lệ đổi mới cấp ủy; tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; nhân sự dự kiến tham gia cấp ủy, Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó bí thư, Ủy ban kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030; dự kiến phương án kiện toàn nhân sự lãnh đạo các cơ quan nhà nước nhiệm kỳ 2021 - 2026; dự kiến nhân sự lãnh đạo HĐND, UBND nhiệm kỳ 2026 - 2031. Nếu các chức danh Bí thư, Phó bí thư cấp ủy được giới thiệu có số dư thì báo cáo cả danh sách có số dư để Ban Thường vụ Thị ủy xem xét, cho ý kiến.

5. Các TCCS đảng kịp thời quán triệt, hướng dẫn cụ thể đối với các chi bộ trực thuộc. Tiến hành đăng ký thời gian tổ chức đại hội đảng bộ cấp mình trong tháng 3/2025, riêng các TCCS đảng tổ chức đại hội điểm đăng ký thời gian đại hội trong tháng 01/2025 (qua Ban Tổ chức Thị ủy) để tổng hợp, phối hợp với Văn phòng Thị ủy tham mưu sắp xếp lịch xem xét, phê duyệt đề án nhân sự và văn kiện đại hội....; đồng thời, sắp xếp lịch tổ chức đại hội phù hợp với sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Thị ủy và thời gian, tiến độ tổ chức đại hội theo Kế hoạch 205.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu Trung ương, Tỉnh ủy có chỉ đạo, hướng dẫn bổ sung thì thực hiện theo chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy; trường hợp có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các TCCS đảng trực thuộc Thị ủy báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy (qua Ban Tổ chức Thị ủy) để xem xét, hướng dẫn.

**Nơi nhận:**

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Các đ/c UVBTV Thị ủy,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thị ủy,
- Các TCCS đảng trực thuộc Thị ủy,
- UBMTTQ Việt Nam thị xã và các tổ chức CT-XH thị xã,
- Lưu VT, BTCTU.



H' Blă Miô



**PHỤ LỤC SỐ 01**  
**QUY TRÌNH NHÂN SỰ ỦY BAN KIỂM TRA**  
**(ỦY VIÊN, PHÓ CHỦ NHIỆM, CHỦ NHIỆM) CẤP ỦY NHIỆM KỲ 2025 - 2030**  
*(kèm theo Hướng dẫn số 08-HD/TU ngày 31/10/2024 của Ban Thường vụ Thị ủy)*

**1. Quy trình nhân sự tái cử ủy viên, Phó chủ nhiệm, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy.**

**1.1. Bước 1: Hội nghị ủy ban kiểm tra cấp ủy**

Ủy ban kiểm tra cấp ủy ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử.

*Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:* Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

**1.2. Bước 2: Hội nghị cấp ủy**

Cấp ủy ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử.

*Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:* Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

**2. Quy trình giới thiệu nhân sự lần đầu giữ chức ủy viên, Phó chủ nhiệm, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy.**

**2.1. Bước 1: Hội nghị lãnh đạo ủy ban kiểm tra cấp ủy (chủ nhiệm, phó chủ nhiệm)**

Căn cứ đề án nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy khóa mới được cấp ủy thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030; tập thể lãnh đạo thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

*Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:*

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự đã được tập thể lãnh đạo thông qua.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% so với tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy thứ tự từ trên xuống cho đủ số dư ít nhất khoảng 15% (trường hợp số dư 15% không đủ 01 người thì số dư tối đa là 01 người). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả vào danh sách để giới thiệu ở bước tiếp theo. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này.

## **2.2. Bước 2: Hội nghị ủy ban kiểm tra cấp ủy**

Trên cơ sở các giới thiệu nhân sự ở Bước 1; Kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; ủy ban kiểm tra cấp ủy thảo luận và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

*Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:*

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự đã được giới thiệu ở Bước 1.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy thứ tự từ trên xuống cho đủ số theo quy định (từ 10 đến 15%, trường hợp số dư không đủ 01 người thì số dư tối đa là 01 người). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có 02 người trở lên có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do chủ nhiệm ủy ban kiểm tra giới thiệu. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này.

## **2.3. Bước 3: Hội nghị cấp ủy cùng cấp**

Trên cơ sở các giới thiệu nhân sự ở Bước 2; cấp ủy thảo luận và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

*Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:*

Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này.

\* **Lưu ý:** Đối với Đảng ủy Công an thị xã và Đảng ủy Quân sự thị xã thực hiện theo Hướng dẫn của ngành dọc (nếu có).

-----

TÊN ĐƠN VỊ

PHỤ LỤC 2 - MÀU 2

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 08-HD/TU, ngày 11/10/2024 của Ban Thường vụ Thị ủy)

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

.....Ngày tháng năm 20...

**DANH SÁCH NHÂN SỰ GIỚI THIỂU**  
**THAM GIA BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY..... NHIỆM KỶ 2025 - 2030**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán			Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào Đảng	Trình độ		Dự kiến phân công đảm nhiệm sau đại hội (nếu có)	Kết quả phiếu giới thiệu (tỷ lệ %)					Chỉ số
					Xã	Huyện	Tỉnh			Chuyên môn, nghiệp vụ	Lý luận chính trị		Bước 1	Bước 2	Bước 3	Bước 4	Bước 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
<b>I. Các đồng chí dự kiến tái cử</b>																		
1	Nguyễn Văn A	4/10/1979	Nam	Kinh	Xã Sơn Hòa	Buôn Hồ	Bắc Lắc	Phó Bí thư Đảng ủy xã	3/1/2002	Cử nhân Luật	Cao cấp		4/4/5 (100%/80%)	12/12/13 (100%/92,3%)				
<b>II. Các đồng chí dự kiến tham gia lần đầu</b>																		
1	Nguyễn Văn B	12/10/1988	Nam	Kinh	Thôn Nhứt	Buôn Hồ	Bắc Lắc	Trưởng Công an xã	1/3/2013	Cử nhân Luật	Trung cấp		4/4/5 (100%/80%)	10/10/12 (100%/63,3%)	40/40/45 (100%/88,9%)	5/5/5 (100%)	1/1/1/2 (100%/91,6%)	

TÊN ĐƠN VỊ

PHỤ LỤC 2 - MÀU 1  
(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 07-HD/TU, ngày 22/10/2024 của Ban Thường vụ Thị ủy)

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM  
....., Ngày tháng năm 20...

**DANH SÁCH NHÂN SỰ GIỚI THIỂU  
THAM GIA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ ..... NIỆM KỶ 2025 - 2030**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán			Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào Đảng	Trình độ		Dự kiến phân công đảm nhiệm sau đại hội (nếu có)	Kết quả phân giới thiệu (tỷ lệ %)					Chỉ số
					Xã	Huyện	Tỉnh			Chuyên môn, nghiệp vụ	Lý luận chính trị		Bước 1	Bước 2	Bước 3	Bước 4	Bước 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
<b>L. Các đồng chí dự kiến tái cử</b>																		
1	Nguyễn Văn A	4/10/1979	Nam	Kinh	Ba Sình	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Phó Bí thư Đảng ủy xã	3/1/2002	Cử nhân Luật	Cao cấp		4/4/5 (100%/80%)	12/12/13 (100%/92,3%)				
<b>III. Các đồng chí dự kiến tham gia lần đầu</b>																		
1	Nguyễn Văn B	12/10/1992	Nam	Kinh	Thống Nhất	Buôn Hồ	Đắk Lắk	Bí thư Đoàn xã	1/2/2017	Cử nhân Kinh tế	Trung cấp		4/4/5 (100%/80%)	10/10/12 (100%/3,3%)	40/40/45 (100%/88,9%)	5/5/5 (100%)	11/11/12 (100%/691,67)	